

GIÁ BÁN	
MONS. PHÁP	MONS. QUÂN
Một năm 4,00	0,50
Sáu tháng 2,50	0,30
Ba tháng 1,50	0,20

Mua báo phải trả tiền trước.
Tàu và người gửi báo M. TRẦN BÌNH-PRUËN. 41 đường Quảng cáo việc riêng của họ hàng ngoài trước.

TIENG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE
HỒT-XE - TƯỚNG - KINH
TRẦN BÌNH-PRUËN

叻

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

民

ĐƯỜNG ĐÓNG-ĐÁ, SỐ 41
MỠI SỐ 5 xu

Đạo là con đường người ta cùng đi, đi trên đường kỳ mà lòng mình có chỗ sở đắc gọi là đức.

LẠI CÁI THUYẾT ĐẠO ĐỨC

Trả lời cho ông Ng. V. A.

Bản báo số 291 ra ngày 18 Juin, và số 296 ra ngày 5 Juillet có đăng bài ông Tân-Hủ nói về vấn đề đạo đức, đại ý nói đạo đức có thay đổi mà ngày nay cần có đạo đức mới. Mới rồi bản báo tiếp được bài ông Ng. V. A. gọi lại bác cái thuyết đó mà chủ trì cái thuyết đạo đức không thay đổi. Bài ông khá dài và có nhiều đoạn ra hẳn ngoài phạm vi luận đề, vậy bản báo không thể đăng cả bài. Chỉ rút những điều cốt yếu:

- 1 là hai bài bản về đạo đức ấy là không chính đáng, không nên đăng lên mục xã-thuyết;
- 2 là đạo đức là đạo đức, luân lý là luân lý, cái này không dính với cái kia được;
- 3 là đạo đức không cũ không mới;
- 4 là giao thông, đoàn thể, chính thể và dân trí, hoàn-cảnh thế nào mới đạo đức cũng không thay đổi.

Hai bài đạo đức trước là ông Tân-Hủ viết, mà bản báo đã đăng vào mục xã - thuyết tức bản báo đã tán đồng cái thuyết đạo đức mới ấy, nên câu chữ nhất bản báo chịu trách nhiệm mà trả lời cho ông Ng. V. A.

Ông nói: Mục xã - thuyết không phải để riêng cho Tòa-soạn mà để cho đủ mọi hạng người, không được dùng những bài không chính đáng. Phải, mục chính không phải để riêng cho Tòa - soạn và không nên đăng bài không chính đáng, câu ấy rất phải. Đã là Tòa-soạn, thì những bài đăng trên tờ báo, dầu là bài của ai, Tòa soạn cũng phải chịu trách nhiệm, huống là mục chính mà như là bài xã-thuyết. Mục chính vẫn không để riêng cho Tòa-soạn, song Tòa - soạn đã chịu trách nhiệm thì có quyền lựa chọn, bài nào mà theo ý kiến mình nhận là chính đáng mới đăng lên những mục ấy, chứ những bài nhảm nhí, không cần cứ vào sự thực thì không khi nào đăng. Dầu là mục Đạo-giả luận - dân cũng thế. Chân lý một ngày một xuất hiện dần dần, không biết đâu là bờ, dầu cho thuyết gì, ngày nay cũng còn nằm trong phạm vi « giả định ». Thuyết đạo đức mới của ông T. H. chưa chắc là hoàn toàn, hợp với chân lý mà ngày sau khỏi thay đổi, song tựu tình thế xã-hội ta trong lúc hiện thời mà tìm một con đường cho thích hợp thì cái

thuyết ấy rất có giá trị. Bản báo cho là chính đáng nên đăng lên mục chính, chứ không vì thế gì.

Ông nói: đạo đức luận - lý như mặt trời mặt trăng, cái gì ra cái nấy. Mặt trời mặt trăng, tự con mắt đưa trẻ con xem thì hai cái hai nơi, không những không dính liền mà lại trái nhau. Song tự con mắt những kẻ thông thường có học chút đỉnh (chưa kể nhà thiên-văn học) thì cũng rõ ở trong ấy có quan hệ, mặt trăng có chiếu bóng sáng của mặt trời và đi theo trái đất mà trái đất lại là một vị hành-tinh thuộc về thống hệ của mặt trời, thì không cho cái này không dính đến cái kia được. Ở trong vũ - trụ mênh mông này, những điều bề ngoài xem như không quan hệ mà bề trong có quan hệ mật thiết, không biết là bao, huống gì là đạo đức với luân lý, sao bảo là không dính nhau được?

Ông nói: Đạo đức không cũ không mới, ở nước văn minh hay ở xứ dã-man nó cũng gọi là đạo đức. Cứ như ông nói thì đạo đức là một cục tròn vin như hòn đá, từ hồi khai thiên lập địa đến nay cũng đạo đức ấy, không xưa không nay, không văn-minh dã-man gì cả. Thế thì đạo đức là một vật đứng ra ngoài vòng nhân loại sinh hoạt, bao nhiêu sách vở hiền-triết đồng tây đều nay để dành vào xô mà chúng ta ở trên đó, dầu muốn làm điều gì cũng không can ngại, vì cái gì cũng gọi là đạo đức được. Nước lụt thì dừ, say đắm lòng người đến cái thuyết ấy là cùng! ai mà có nhân tâm, không thể nào tán đồng được.

Sau này ông bác cái thuyết « đạo - đức gốc nơi luân - lý », của ông T. H. nói: cha mẹ chết con phải thương tiếc là đạo đức tự nhiên. Phải, con thương cha mẹ là đạo đức, song trước có cha mẹ con mà sau mới có mối thương tiếc ấy. Cha mẹ con ấy là luân lý mà mối thương tiếc ấy tức là đạo đức, không phải đạo đức gốc nơi luân lý là gì? Còn nói phong tục, đám tang cha mẹ, xử thì làm đám làm tiệc, xử thì hòa láng, mỗi nơi mỗi khác. Phong tục có khác, nên xử nào theo tục hóa láng cho làm như vậy là tỏ cái lòng thương cha mẹ, thì người ở xứ ấy, ai mà không theo tục hóa láng là trái với đạo đức. Ở xứ theo tục làm đám tiệc cũng thế. Đạo - đức hay dở cao thấp không phải do phong tục mà

VẬN-VĂN

Cảnh với mình

Thiên-sanh-nhân

Số tới, ra năm ngày 9 Aout trước ngày ĐỆ-TAM-CHU-NIÊN của bản báo sẽ là số đặc biệt.

khác nhau sao? Đến học thuyết thì ảnh hưởng đến đạo đức rất là to tát: thứ này hiền triết đồng tây số dĩ cao lòng vật nào, còn mục cùn bùn mà phát minh: những học thuyết để dạy đời, cốt là vì nhân quần mà xây nên một cái nền đạo đức cho hoàn toàn viên mãn. Nay ông Ng. V. A. nói: Học thuyết không can cấp gì đến đạo đức, thì cái thuyết tán kỹ của ông, có lẽ đợi ngày nào hòa-tinh liền với địa - cầu rồi mới xướng ra, thì hoặc giả mới có người trên hòa-tinh kia họ hoan nghênh chăng.

Nói tóm lại thì bài ông Ng. V. A. chỉ căn cứ vào một câu: « đạo đức không thay đổi » nào đó mà kéo dài ra, chứ không có lẽ dĩ đoán án gì cả. Bản báo sẽ đi tán đồng bài: « Đạo đức mới » của ông T. H. về cái vấn đề đạo đức mênh mông như thế mà đem con mắt tinh thần, tìm được nguyên gốc, đặt mình lên trên chút cao mà dần dần suy tìm thấy rõ cái nguồn đạo đức từ đâu mà ra, suy dần cho đến thời đại ngày nay là thời đại giao thông rộng, đoàn thể lớn, chính thể chung, trí khôn cao mà hồ báo cũng bả con ta, về cái vấn đề « đạo đức mới »; lời lẽ phải minh, sự thực chứng dẫn cũng sách hoạch, tiếng chuông thức mông, giọt lệ lo đời, ở học-giới ta ngày nay mà có một ít người có con mắt tinh thần như thế, thật là hiếm lắm. Bài trước còn trên một báo xin đọc, đã thử xem lại có chính đáng hay là không chính đáng?

B. B.

DU LỊCH TRUNG - KỲ

TỪ THANH-HÓA VÀO HUẾ (Tiếp theo và hết)

Vinh. - Tỉnh lỵ tỉnh Nghệ-an, Chũ « Vinh » ở hai chữ « Vinh-an » (tên một làng gần đó) mà ra. Ở cách Lam-giang 5 km; có cửa biển là Bưởi - thủy cách Vinh 5 km; có thành quách, có phố phường.

Nghe-an bây giờ tức là quận Nghệ-nam khi trước (742). Năm 758, quận Nghệ-an đổi sang châu Hoan. Năm 1036, châu Hoan lại đổi sang châu Nghệ-an, Hai chữ « Nghệ-an » có từ khi ấy. Về sau, khi gọi lộ, khi gọi trấn, đến đời nhà Nguyễn mới gọi là tỉnh Nghệ-an (1831).

Người ta thường gọi Nghệ-an và Hà-tĩnh là đất Hồng - Lam (Hồng là Hồng-tĩnh, Lam là Lam-giang). Đất Hồng-Lam đã nổi tiếng nhiều anh kiệt. Nguyên nhân cũng có vì hoàn cảnh. Sông sâu, núi cao, phong cảnh sầm uất, thiết một cái lò để đúc những tinh thần cay vì đời, xói vì thế, bấy nổi ba chìm vì « những điều trông thấy ». Đất « đế vương » Thanh-hóa có cái sắc « thanh nhân » mà đất « anh kiệt » Hồng-Lam lại có cái vẻ « gian truân ».

Đến Vinh nên đi xem:

- 1/ Các nhà máy ở Bến-thủy và ở Trường-thị (gần Bến-thủy);
 - 2/ Cửa Lò, nơi hứng gió biển, cách Vinh 10 km;
 - 3/ Cửa Rào: Văn-sơn (21 km), Đoluong (45 km), Cây Chanh (85 km), Cửa-Rào (180 km);
 - 4/ Na-pe: Lành-cầm (28 km), Kim-cương (70 km), Na-pé (111 km);
 - 5/ Phú-qui: Phú-diễn (37 km), Khê-bon (Phủ-qui ở bên hữu sông Hà-tĩnh. - Tỉnh lỵ tỉnh Hà-tĩnh là Hà-tĩnh, thuộc về địa phận huyện Thạch-bà.
- Nhà Nguyễn lập ra tỉnh Hà-tĩnh, sau đổi làm đạo, sau nữa, về đời Thuận-thái, đổi lại làm tỉnh.
- Xung quanh tỉnh lỵ có nhiều, cỏ tích. (Đất Nghệ Tĩnh nổi sóng hàng đồng, nên thường xuất hiện nhân vật khác thường mà nhất là vào khoảng cận đại này; nên người ta và người Pháp cũng thường nói: « Nghệ-tĩnh nam-ngũ-tas »).
- Đông-hới. - Tỉnh lỵ tỉnh Quảng-bình; ở gần cửa Nhật-lệ.
- Quảng-bình là nơi Trịnh Nguyễn tranh nhau trong hai thế kỷ 17-18.
- Đến Đông-hới nên đi xem:
- 1/ Làng Li-hóa, nơi làm cá;
 - 2/ Chợ Ba-đầu;
 - 3/ Đèo ngang (Hoành-sơn);
 - 4/ Ròn;
 - 5/ Chùa Bang (Phong-Nhã: Quảng-Trị. - Tỉnh lỵ Quảng-trị gọi là Quảng-trị).
- Đến Quảng-trị nên đi xem:
- 1/ Cửa Tùng, nơi hứng gió mát có tiếng;
 - 2/ Phước-sơn, nhà tu kín của đạo Gia-tô;
 - 3/ La-vang, nhà thờ « Đức mẹ » đạo Gia-tô.

Lời nói tóm

Bài lịch tự này còn sơ lược lắm, viết ra chỉ có ý « mở mắt » cho độc giả, chứ không dám có ý bày vẽ. Vì lại, có điều tôi đã từng tự khảo cứu lấy, cũng có đến mượn trong các sách địa dư, lịch sử, địa lịch của những kẻ biết trước tôi. Bởi vậy, có điều chắc chắn, cũng có điều sơ sai. Nói đến đây, trong lòng bồi hồi, lấy làm thẹn. Quê-

HIỆP - ƯỚC TRUNG - VIỆT

Ngày 25 Juillet, Chính-phủ Pháp đã công bố bản hiệp-ước ký với Tàu, nói về đường giao-thiệp hải-nước Tàu và Việt-Nam. Trước kia, Pháp ký với Tàu bản hiệp Thiên-Tào 1886, bản phụ ước Bắc-kinh 1887 và bản phụ ước thứ hai 1895. Bấy giờ, Tàu ở dưới quyền thống-trị của Mãn-Thần, vào đời vua Quang-Tự. Kịp đến năm 1925, chính-phủ Quốc-dân thành lập đã có cơ sở vững vàng, đã khởi-công Pháp xin bỏ bản hiệp ước « bất bình đẳng » trên đi. Pháp cứ kiên trì mãi, nhưng đến 25 Juillet 1928 thì Mỹ chịu thừa nhận quyền quan thuế tự-trị của Trung-quốc. Pháp biết thất sách, bèn phải đợi sự De Martel ký bản thương ước 22 Décembre, nhận cho Tàu được quyền tự chủ về quan-thuế. Từ đó, hai bên lại cùng nhau điều đình về bản hiệp ước mới, mãi đến bữa 16 Mai năm nay cuộc đàm phán mới kết liễu.

Hiệp ước mới, gồm 11 điều khoản, có mấy ý điểm này:

- 1/ Tàu được quyền lập sự ở Saigon, và Hải-phong hay Hanoi. Tuy có lãnh sự, nhưng các viên bang-trưởng đời tự chính phủ Pháp vẫn chịu trách nhiệm về hành động của Hoa-khưu như trước.
- 2/ Dân Tàu và thuộc dân Pháp (ressortissants Français) ở nước này sang nước ngoài có giấy hộ-chiếu và đều được đối ngang hàng với người ngoại-quốc. Còn ở trong địa phận Việt-Nam, Hoa-khưu đi chỗ này sang chỗ nọ không phải xin giấy thông hành như trước nữa.
- 3/ Hoa-khưu trước phải nộp thuế thân nặng lắm (impôt de capitaton). Theo bản hiệp ước mới, thuế gì mà người ngoại quốc ở đây có đồng, thì Hoa-khưu mới phải đồng và không bao giờ đồng cao hơn.
- 4/ Hóa vật ở Quảng-Tây, Quảng-Đông, Văn-Nam mượn đường Bắc-kỳ mà chở đi bán ở nước khác, và hóa-vật ba tỉnh kỳ mua ở ngoài mà mượn đường Bắc-kỳ để chở sang Tàu, đều được « biệt đãi » về quan thuế (régime préférentiel), khỏi phải đóng thuế như các hóa vật nước khác, chỉ nộp ngạch thuế 1% của giá hóa-vật mà thôi.
- 5/ Những người Tàu có con-phạm vào trọng tội hoặc khinh tội mà trốn sang Việt-Nam, và những thuộc dân Pháp bị pháp luật truy tố mà trốn sang Tàu, khi nào có lời thỉnh cầu của Chính-phủ này, có chứng cứ rõ ràng, thì Chính-phủ kia sẽ bắt phạm-nhân mà trả về xứ. Có nhiên, những người chính-trị phạm thì trừ ra ngoài, vì theo thông-lệ

quốc tế, hạng người này đi xứ nào cũng được nhà đương cục xứ ấy bảo vệ chứ không bao giờ bị trục xuất.

Bản hiệp ước này còn đợi Chính phủ Pháp ở Paris và Chính phủ Nam-kinh lý chuẩn rồi mới bắt đầu thi hành. Pháp còn yêu-cầu hai điều kiện: một là bỏ thuế ly-kim ở ba tỉnh Quảng-Đông, Quảng-Tây, Văn-Nam, hai là đặt lãnh sự lại ở Long-Châu (1).

Bản hiệp ước công bố ra, các tờ báo Tây trong Nam đều hoan-ngênh, vì Pháp với Tàu sẽ giao hảo cùng nhau mà quyền lợi Pháp không phải tổn thất chút gì. Du-luận Tàu đối với bản hiệp ước thì không được rõ: báo Nam-kinh không phê bình đến; theo tin A. R. I. P. thì chính-phủ Nam-kinh kiểm-đuyệt rất nghiêm nhặt, ai tỏ ý bất mãn cùng Nam-kinh đều bị nghi ngay là t. óng đồng với phương Bắc (2). Tuy vậy, nhiều người công kích Vương-chính-Đình (bộ trưởng Ngoại - giao), cho Vương không biết thừa nhp này mà đòi cho Hoa-khưu được nhiều quyền lợi nữa.

Còn du-luận Việt-Nam đối với bản hiệp ước thì sao? Người Việt-Nam không được phép đi Tàu, ít buôn bán sang Tàu, nên tình như số đông không biết ta có một bản tiếp xúc Trung-Việt; báo giới cũng không thấy bình phẩm gì. Đây tôi cũng xin kể thực tình lại mà không bình phẩm.

- (1) Hồi tháng hai năm nay, Loag-châu bị đảng Cộng-sản chiếm; lãnh sự Pháp ở Long-châu là ông Valère Cadeil bị trục xuất.
- (2) Tin Arip 28 Juillet cho hay rằng viên cục trưởng Quốc-dân thông-lấn-xã bị nghi như vậy mà đã bị bắt.

CHUYÊN HAY

Tâm lòng từ thiện

hiềm có

Anh Bình vì chán cho cái tôi đời đen bạc, một hôm muốn mượn giòng nước xanh mà thoát quách cái cõi trần; bèn đứng trên bờ sông gieo mình cái « đui ». Nhiều người trông thấy, bả con có, bả bạn có, sảng sốt không biết làm thế nào mà cứu vớt; có kẻ muốn la mà mở miệng không ra tiếng, còn nhẩy theo thì ngại vì không biết lợi, sợ chỉ thêm cho là-Bà một miếng mồi thế hại.

Bông thóc có một chàng thiếu niên vạm vỡ, chạy lại, trảm mãi đều nhilo, bao nhiêu hy-vọng đều đổ vào người mới đến. Mà hy-vọng không sai: chàng thiếu niên kia miệng hỏi: « Đạo? Câu bình nhẩy xuống chỗ nào? » mà hai tay thì lằng lằng cõi cái áo sa-lanh, và mở đôi giày bốt-tin vàng láng bóng. Trong nháy mắt rồi đổ xuống, chông liền nhẩy theo giòng nước hiền, vào chỗ một nước có đường xoáy một là tròn, rồi rồi người kia đã chìm xuống.

liệt-Long

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

Chương - trình về xe lửa tốc hành hạt Bắc

Hết đầu từ ngày 1er Août thế kỷ về xe tốc hành Hanoi - Saigon và Saigon - Hanoi như sau này :

Xe chạy từ Hanoi - Saigon, mỗi tuần có hai chuyến, khởi hành từ Hanoi ngày thứ 3 và ngày thứ 6.

Xe chạy từ Saigon - Hanoi, mỗi tuần có hai chuyến, khi 0 - 10 chuyên khách đến Tourane thì xe dừng khởi hành từ Tourane vào ngày chủ nhật và thứ năm.

Về những chuyến xe tốc hành thì đường hạt Bắc chỉ đáp những hành khách và hàng lý kể sau đây tùy theo chỗ ngồi có sẵn :

— Thứ nhất là hành khách hạng nhất, hành khách có thuế chỗ ngủ và hành khách hạng nhì có vé đi suốt cả đường hạt Bắc vào lại Nam và hạt Nam ra hạt Bắc :

Một phút, hai phút, ba phút..... đến mười phút, trên bờ người ta đứng im lặng như tờ chỉ khẽ ngước mắt nhìn theo chiếc thuyền nhỏ đang trôi trên sông. Người con gái kia khi lên khỏi nước thì cả thấy đều nao nức ngợi khen, cái ơn cứu tử, cái lòng từ-lâm bấy giờ có một ai mà trong dạ không cảm khái ?

Thế mà có người không phục, vì người ấy đứng dưới bức tường được nghe cái câu nói của chàng thanh niên :

« Hạng theo tôi đây mà vào bờ... có tôi đây đứng ngoài !
— Hạng ơi ! bác cứu mà làm chi ? Tôi van bác để tôi yên phận với tôi không muốn sống nữa.....
— Kệ ch... mấy ! ta lại cần chi cho mấy sống ? nhưng đến mai rồi sẽ chết không được à ? Thiếu gì cách chết, giẫm than, với a phiến không em hơn à ? Hôm nay thì để ta với kiếm cái máy chạy chơi đã !... »

Giảng-Hạ

— hành khách hạng nhất và hạng nhì xuống các ga đường hạt Bắc ;
— hành khách hạng ba, nhưng ít ra phải đi đủ 100 km hoặc phải trả tiền đủ 100 km ;
— hành khách hạng tư, nhưng ít ra phải đi đủ 200 km hoặc phải trả tiền đủ 200 km, trừ ra những dãy tờ hành khách hạng nhất hạng nhì thì không định lệ phải đi bao nhiêu km, nhưng chủ đi đến đâu thì phải trả tiền về của mình đến đấy.

Mỗi người hành khách hạng tư chỉ được mang 100 kilos hành lý (20 kilos không trả tiền, còn 80 kilos phải trả tiền).

Hành khách hạng ba và hạng tư không có vé suốt.

NGHỀ-AN

Vì sao mà tự tử ?

Đông, Trung, Nam, làng Long-xuyến, tổng Phú-long, phủ Hưng-nghuyên chia ra làm 3 giáp. Giáp Đông thì Hương-mực Trần-Ngạn coi việc thu sưu thuế.

Bữa 15 tháng 2 ta, trong giáp có lễ kỷ-yêu. Thói xấu không chữa, cha con Lê-Diệu ra đình đòi phân biệt.

Tên Diệu trở về xui mẹ và vợ ra xấu về Hương-Ngạn. Trong khi mẹ và vợ tên Diệu vào xấu về Hương-Ngạn, quyền giáp bỏ ở tay Hương-Ngạn không cánh mà bay đi đâu mất.

Sáng ngày 16 Hương-Ngạn làm đơn kiện tên Diệu tại chánh-tổng H. V. T., nói rằng tên Diệu xui mẹ và vợ ra cướp mất số. Chánh-tổng xử tên Diệu phải về quê thàn, xin lỗi làng và Hương Ngạn. Tên Diệu không tuân. Còn quyền giáp-bộ không biết ai đã đưa cho chánh-tổng. Đến đầu tháng 5 ta, Hương-Ngạn đến nhận số ở chánh-tổng về phân bổ sưu thuế. Chánh-tổng kéo dài đến 2 sào vườn, (Nguyễn Hương Ngạn có 2 sào vườn, ở kế vườn chánh-tổng, chánh-tổng nhiều lần nói đổi hai sào khác, nhưng Hương Ngạn không thuận, nay muốn nhận cơ hội lợi này mà đổi cho được). Ngày mồng 4 tháng 5 ta, Hương Ngạn đã phải bán mất một con bò để đi chuộc số, việc đã gần xong, nhưng chỉ còn chút việc a không thuận đổi đất ở nên nhận số không được.

Sưu thuế tới ngày, số sách thì

mất, tình quần-đo quanh không biết làm thế nào, nên sáng ngày mồng 6 tháng 5 ta, Hương Ngạn đã liền mình với số giấy.

Lý báo p/ri báo quan Phủ ; quan thân hành về khám quả chết thất cổ, liền lấy lời khải cung của vợ con Hương Ngạn rồi cho mai táng ngay.

Hiện nay vợ con oan chủ không dám trực tố, sợ có dụng đến chính tổng mà nguy về sau, chỉ kêu nại tên Diệu tại nhà.

Cách 11 hữa, chánh-tổng đem quyền giáp bộ ra nộp quan, quan sức giao cho mấy người trọng yếu trong giáp quyền nhận số ấy về ăn bù sưu thuế.

Thành-lam lai cêu

Hai vụ ám sát

Đêm hôm 15 JUILLET, lúc 8 giờ tối, một người cầm súng lục vào bản Phan bá-Trọng (người huyện Gbang Chương, hào mục làng lại có kiếm chức.....) 1 p/ri trên đầu. Làng xóm nghe tiếng súng, liền chạy đến thì thấy Trọng đã lìa trần, mà hung thủ đã đi đâu mất rồi. Chung quanh đó lại có truyền đơn đăng công sán rất rất n/ieu, đại khái nói : « Tên Trọng

đăng Cách mệnh kết án tử hình ». Vụ ám sát này hiện nay Chính-phủ đang dò xét dữ lắm.

Cũng đêm hôm ấy, chừng 7 giờ rưỡi tối, ở tổng Phú-long, huyện Nam-dân, có 1 người cũng cầm súng lục vào nhà ông hương Đại đối quyền tiền. Lúc mới nói thì ông Đại lờ ra cửa sáo chạy và kêu làng. Làng ra đóng lùm nên người cầm súng lục bắn luôn mấy phát, trúng phải một người que chèo. Làng thấy thế đều chạy về, hung thủ nhân đó lẩn mất.

Sau có bắt được 1 người que ở Thanh-hóa, quan đời ông Đại ra không rõ ông có nhìn được quẻ không.

Hoa-hạ

Hồng-phong

QUẢNG-TRỊ

Một cở hai gông ! Anh tôi là Hồ-chơn-Nhơn, quán ở làng Cổ-thành (Triệu-phong), hồi tháng Juin 1929 bị tình nghi mà phải ăn 2 năm tù..... đến nay vẫn nằm trong lao Vay mà vụ thuế này, lý-trưởng lại bắt gia-quyển tôi phải đóng thuế thân cho anh tôi ; gia-quyển tôi vẫn n/ieu khất xin, thì lý-trưởng trả lời rằng : « trông thấy tình cảnh một gia đình quần bực, mà lại gặp p/ri cảnh « khắc khe » như vậy, thật là đáng thương ; song chức vụ tôi buộc tôi phải làm... vì dăm ngoài bao nhiêu tên trộm, thì năm nay quan cũng cứ phạt về bấy nhiêu bài chỉ, chớ quan có trừ cho đâu, bảo tôi trừ sao được ? »

Gia-quyển tôi doanh phải cầm nôi, ban áo cho đủ 300 mà đóng phần thuế cho anh tôi ; thật là ức quá ! Một cở hai gông như thế khó lòng sống nổi.

Hồ-chơn-Dức

QUẢNG-NAM

QUA AN DƯA BẮT CỎ PHƠI NẮNG
Một cái án đạo kiếp lù mù ở huyện Tiên-phước (Tiếp 1 eo)

Đơn của Võ-Thảo kêu tại tỉnh

Tên tôi là Võ-văn-Thảo, lão niên, 62 tuổi, quán làng Hương-lâm, tổng Tiên-giang, huyện Tiên-phước, tỉnh Quảng-nam, có đều oan khuất, cúi xin quan lớn mở lòng nhân đức mà soi xét cho !

Ngày 8 tháng 3 năm nay, ở làng tốt mù Võ-thị-Tiền, bị cướp ngày 11 Hương-chức trình với chánh-tổng Nguyễn-Y ; chánh-tổng tới khám và lấy lời cung của sự chủ và lão bàng. Tên Đê (cháu kêu thị Tiên bàng có) và Hồ-thị-Dà, vợ kén của, người hàng xóm, man cung rằng có nhìn mặt Võ-Trà là con tôi, hiện đương bị giam tra tại huyện.

Võ-Trà, con tôi, năm nay 37 tuổi, tánh hạnh thuần lương, thuế nay chấm việc làm ruộng lập vườn, (Xem qua trang ba cột 1)

HÀ-TỈNH

Ăn bớt tiền thợ
Huyện Can-lộc có nhân 100\$ công tác để xây cái giếng trước

Đương khi ăn nếu chỉ có nó và ông Vũ-phần thì nó không lấy gì làm bở ngỡ, nhưng thêm mấy người đứng hầu cứ nhìn ngó, làm cho nó rất ngại ngàng. Nhưng may nó không sợ suốt đời gì. Đến lúc dọn món đồ tráng miêng thì trên bàn đặt bốn cái đĩa có chừa đầy những bánh ngọt và quả cây tươi tốt, lại có bông hoa rất đẹp.

Ông Vũ-phần nói :
« Những hoa quả này là hát ở trong mấy cái nhà chơi ngoài vườn kia, nếu mấy muốn xem, sáng mai cứ ra xem cho biết ! »
Con Đê-rin đã khởi sự ăn mấy quả đào, nhưng ông Vũ-phần muốn nó ăn hết mấy thứ trái khác :

« Nếu ta được trẻ tuổi như mấy thì ta sẽ ăn hết cả mấy trái cây ở trên bàn này. »
Lão Đê-xiễn bèn lựa mấy quả lê, mận, để vào đĩa con Đê-rin.
An xong đồ tráng miêng là bữa cơm đã hết, con Đê-rin lấy làm mừng vì nghĩ mà ăn để mấy người kia đứng ngó thì không có gì làm cho nó khó chịu bằng. Ông Vũ-phần bảo :

« Bấy giờ đến sáng ngày mùng được thông thả có thể đi dạo ngoài vườn dưới bóng trăng, hay là vào thư-viện mà đọc sách hoặc cầm một vài quyển sách vào phòng mà đọc. »
Nó muốn hỏi ông Vũ-phần có cần dùng đến nó thì nó sẵn lòng ở lại hầu ông ; nhưng nó chưa biết nói thế nào, hững còn dự dự thì Đê-xiễn nói nó mà lấy tay làm dấu : một tay thì chỉ cách cầm quyển sách, một tay thì chỉ cách lật giấy, rồi chỉ ông Vũ-phần mà nhắm nhia cặp mắt như là người đọc sách.

Con Đê-rin sáng trí hiểu rằng người Đê-rin đã muốn bảo nó đọc sách cho ông Vũ-phần nghe. Nhưng mà nó cũng đã nghĩ đến chuyện ấy, bèn nói :

« Nhưng ngài không sai tôi với gì sao, hoặc ngài không muốn tôi đọc sách ngày nghe sao ?
— Nếu đã làm việc một phọc, vậy mà cứ phải an nghĩ.
— Thưa ngài tôi không mệt mỏi một tí nào cả.
— Vậy thì được, hãy theo ta vào phòng giấy. »
Phòng ấy là một cái phòng rộng

cách phòng ăn có một cái buồn nhỏ có đường rải đi vào phòng ấy để ông Vũ-phần lấy chừa rồi đi một mình.

Đã nhiều lần con Đê-rin tự hỏi không biết trong mấy giờ ở một mình ông Vũ-phần làm việc gì, vì cái thú đọc sách dễ dãi khuyếch thì ông không sao hưởng được. Vào phòng soạn ông Vũ-phần bấm vào máy điện, tức thì có phòng đèn sáng rõ, trong phòng thì chỉ có một cái bàn đầy giấy mực để ngồi viết, và mấy cái ghế, gần cửa sổ thì có một cái ghế pho to lớn thể kỷ mười bốn và chung quanh thì không có gì nữa cả. Cái ghế ấy xây ra vừa số và coi cái lẩm nhẩm tôi đã môn thì đã rõ ông Vũ-phần trong lúc rảnh rỗi thì chỉ biết ngồi đó, ngồi xây một ngó trời mà nào có thấy vật gì đâu.

« Bấy giờ mấy muốn đọc thử gì cho ta nghe ? »
Trên bàn có nhiều nhật-trình con Đê-rin liền nói :
« Đọc cho ngài một tờ nhật-trình được không ? »

của nhà. Bữa mồng 9 tháng 4 vừa rồi, quan huyện đặt cho người thợ là Trần-Niêm, bắt làm giấy nhơn 100\$ mà chỉ giao cho 60\$. Làm xong, quan gác lại 4\$ để bắt sửa mấy bức tường hoa trong huyện. Trần-Niêm không chịu. Vừa gần đến kỳ nộp thuế. Trần-Niêm đến hỏi tên, quan không cho, đi ra phải.....
Lại tháng năm vừa rồi nhà nước phải 15\$ để làm nhà trạm, quan đặt cho tên Trần-văn-Hiến 120\$ công 30\$ thì..... lại cho làm sự đương quan để khôi lớn công đắp nền. Làm gần xong, quan Lục-lộ ra khám, bắt phải dời ra đằng sau 2 (thuộc tay nữa, thế là người thợ ấy phải lỏ.

Giấy mời Đại-hội-đồng thường-niên
NAM-DÔNG-ÍCH
CÔNG-THƯƠNG-HỘI
Công-ty vô-danh, vốn 100.250\$00
Hội sở tại Vinh (Annam)

Chiếu theo điều-lệ khoản 28 và 29, chiếu theo điều-lệ của Hội-đồng Tri-sự ngày 15 Juillet 1930, xin mời các nghị-Công-đồng Nam Đông-ích Công-Thương-Hội đóng tam giờ sáng ngày 21 Août 1930 (tức ngày mùng một tháng bảy năm Canh-Ngo) để họp Đại-hội-đồng tất-niên tại nhà Chi-diêm Thanh-hóa, số 47, phố Lê-Chum (Qual des Potliers) tỉnh Thanh-hóa, để quyết-nghị những khoản sau này :

- 1 - Nghe từ l/inh của ban Tri-sự.
- 2 - Nghe từ trình của ban Kiểm-sat
- 3 - Duyệt lần ty-lệ chung, các số sách kế-cóan, và định cách chia lợi
- 4 - Chuẩn-nghị viên Tri-sự tạm thời là Hoàng-vân-Thám do ban Tri-sự cử lên thay ông Đặng-văn-Oanh từ chức.
- 5 - Cử một hay hai viên Kiểm-sat Kỳ Hội-đồng này phải có 10 - đóng hiện-điền và Đại-điền đủ làm - đủ 1010 cổ-phần thì mới được l/ệ.

Ban Tri-sự kính mời

Thư, le 21 Novembre 1929

Cher Monsieur Viễn-Đệ.

..... Tôi đã rõ là đầu Khuynh-Điệp trị về bệnh

mỏi xương khớp (dou'eurs rhumatismales), bệnh đau lưng (lumbago) và bệnh đau bắp thịt (myalgie) hay hơn hết. Nếu thua vài ba lần thì đã bớt hay là lành.

UNG-THÔNG

Médecin Indochinois de l'Assistance Médicale

Chevalier de la Légion d'Honneur

à Hué

ĐƠN của Võ-Thảo kêu tại tỉnh

Giấy mời Đại-hội-đồng thường-niên
NAM-DÔNG-ÍCH
CÔNG-THƯƠNG-HỘI
Công-ty vô-danh, vốn 100.250\$00
Hội sở tại Vinh (Annam)

Chiếu theo điều-lệ khoản 28 và 29, chiếu theo điều-lệ của Hội-đồng Tri-sự ngày 15 Juillet 1930, xin mời các nghị-Công-đồng Nam Đông-ích Công-Thương-Hội đóng tam giờ sáng ngày 21 Août 1930 (tức ngày mùng một tháng bảy năm Canh-Ngo) để họp Đại-hội-đồng tất-niên tại nhà Chi-diêm Thanh-hóa, số 47, phố Lê-Chum (Qual des Potliers) tỉnh Thanh-hóa, để quyết-nghị những khoản sau này :

- 1 - Nghe từ l/inh của ban Tri-sự.
- 2 - Nghe từ trình của ban Kiểm-sat
- 3 - Duyệt lần ty-lệ chung, các số sách kế-cóan, và định cách chia lợi
- 4 - Chuẩn-nghị viên Tri-sự tạm thời là Hoàng-vân-Thám do ban Tri-sự cử lên thay ông Đặng-văn-Oanh từ chức.
- 5 - Cử một hay hai viên Kiểm-sat Kỳ Hội-đồng này phải có 10 - đóng hiện-điền và Đại-điền đủ làm - đủ 1010 cổ-phần thì mới được l/ệ.

Ban Tri-sự kính mời

Thư, le 21 Novembre 1929

Cher Monsieur Viễn-Đệ.

..... Tôi đã rõ là đầu Khuynh-Điệp trị về bệnh

mỏi xương khớp (dou'eurs rhumatismales), bệnh đau lưng (lumbago) và bệnh đau bắp thịt (myalgie) hay hơn hết. Nếu thua vài ba lần thì đã bớt hay là lành.

UNG-THÔNG

Médecin Indochinois de l'Assistance Médicale

Chevalier de la Légion d'Honneur

à Hué

ĐƠN của Võ-Thảo kêu tại tỉnh

Tên tôi là Võ-văn-Thảo, lão niên, 62 tuổi, quán làng Hương-lâm, tổng Tiên-giang, huyện Tiên-phước, tỉnh Quảng-nam, có đều oan khuất, cúi xin quan lớn mở lòng nhân đức mà soi xét cho !
Ngày 8 tháng 3 năm nay, ở làng tốt mù Võ-thị-Tiền, bị cướp ngày 11 Hương-chức trình với chánh-tổng Nguyễn-Y ; chánh-tổng tới khám và lấy lời cung của sự chủ và lão bàng. Tên Đê (cháu kêu thị Tiên bàng có) và Hồ-thị-Dà, vợ kén của, người hàng xóm, man cung rằng có nhìn mặt Võ-Trà là con tôi, hiện đương bị giam tra tại huyện.
Võ-Trà, con tôi, năm nay 37 tuổi, tánh hạnh thuần lương, thuế nay chấm việc làm ruộng lập vườn, (Xem qua trang ba cột 1)

CÓ TINH-LỆ (Les misérables - Camille)
0520 - Bán tại QUAM-BÁI - HOE
cảng các Thu-Quán lớn các nơi

Thầy giỏi thuốc hay mà có lòng từ thiện.
AN MẠCH CHO ĐƠN MÀ KHÔNG LẤY TIỀN
Am-hiêu bệnh-linh người Nam ta, án mạch chữa bệnh, theo khoa học tân thời, rứt là thần hiệu, chỉ có thầy thuốc
ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠY ĐƯỢC PHONG
Số nhà 121 hàng Bông cây da cửa quận HANOI

Thư, le 21 Novembre 1929
Cher Monsieur Viễn-Đệ.
..... Tôi đã rõ là đầu Khuynh-Điệp trị về bệnh
mỏi xương khớp (dou'eurs rhumatismales), bệnh đau lưng (lumbago) và bệnh đau bắp thịt (myalgie) hay hơn hết. Nếu thua vài ba lần thì đã bớt hay là lành.
UNG-THÔNG
Médecin Indochinois de l'Assistance Médicale
Chevalier de la Légion d'Honneur
à Hué

BỘ-HUYẾT-LIỀU-PHONG
THAM THIEN BUONG
HAIPHONG

CHỈ CÂY NOI MÌNH

(PHIẾU-LƯU VÀ XA-HỘI TIỂU-THUYẾT)
Tác giả: HECTOR MALOT
GIANG-HA dịch :

Số 60

Chương thứ ba mươi hai

(Tiếp theo)

Nó không rõ cái phong ấn ra thế nào, nhưng vừa bước khỏi thang lầu thì đã có một người bồi bàn đỡ đến đứng chừa đưa nó lại phòng ăn. Liền lúc ấy ông Vũ-phần cũng đi vào. Ông đi một mình không có vợ, mặc áo quần trắng, ông lấy chừa đưa nó đi tới. Trên bàn ăn có bày một cây bông lan, bày mùi thơm phức, còn muốn n/ia thì toàn bằng bạc, mấy cái chai nước thì bằng thủy-linh bóng sáng đèn điện chiếu vào làm cho chói đời. Con Đê-rin của ông ngó ngàng nhìn sau cái ghế. May có ông Vũ-phần bảo người, nên nó mới dám ngó.

« Bấy giờ đến sáng ngày mùng được thông thả có thể đi dạo ngoài vườn dưới bóng trăng, hay là vào thư-viện mà đọc sách hoặc cầm một vài quyển sách vào phòng mà đọc. »

Nó muốn hỏi ông Vũ-phần có cần dùng đến nó thì nó sẵn lòng ở lại hầu ông ; nhưng nó chưa biết nói thế nào, hững còn dự dự thì Đê-xiễn nói nó mà lấy tay làm dấu : một tay thì chỉ cách cầm quyển sách, một tay thì chỉ cách lật giấy, rồi chỉ ông Vũ-phần mà nhắm nhia cặp mắt như là người đọc sách.

Con Đê-rin sáng trí hiểu rằng người Đê-rin đã muốn bảo nó đọc sách cho ông Vũ-phần nghe. Nhưng mà nó cũng đã nghĩ đến chuyện ấy, bèn nói :

« Nhưng ngài không sai tôi với gì sao, hoặc ngài không muốn tôi đọc sách ngày nghe sao ?
— Nếu đã làm việc một phọc, vậy mà cứ phải an nghĩ.
— Thưa ngài tôi không mệt mỏi một tí nào cả.
— Vậy thì được, hãy theo ta vào phòng giấy. »
Phòng ấy là một cái phòng rộng

cách phòng ăn có một cái buồn nhỏ có đường rải đi vào phòng ấy để ông Vũ-phần lấy chừa rồi đi một mình.

« Bấy giờ đến sáng ngày mùng được thông thả có thể đi dạo ngoài vườn dưới bóng trăng, hay là vào thư-viện mà đọc sách hoặc cầm một vài quyển sách vào phòng mà đọc. »

Nó muốn hỏi ông Vũ-phần có cần dùng đến nó thì nó sẵn lòng ở lại hầu ông ; nhưng nó chưa biết nói thế nào, hững còn dự dự thì Đê-xiễn nói nó mà lấy tay làm dấu : một tay thì chỉ cách cầm quyển sách, một tay thì chỉ cách lật giấy, rồi chỉ ông Vũ-phần mà nhắm nhia cặp mắt như là người đọc sách.

Con Đê-rin sáng trí hiểu rằng người Đê-rin đã muốn bảo nó đọc sách cho ông Vũ-phần nghe. Nhưng mà nó cũng đã nghĩ đến chuyện ấy, bèn nói :

« Nhưng ngài không sai tôi với gì sao, hoặc ngài không muốn tôi đọc sách ngày nghe sao ?
— Nếu đã làm việc một phọc, vậy mà cứ phải an nghĩ.
— Thưa ngài tôi không mệt mỏi một tí nào cả.
— Vậy thì được, hãy theo ta vào phòng giấy. »
Phòng ấy là một cái phòng rộng

cách phòng ăn có một cái buồn nhỏ có đường rải đi vào phòng ấy để ông Vũ-phần lấy chừa rồi đi một mình.

« Bấy giờ đến sáng ngày mùng được thông thả có thể đi dạo ngoài vườn dưới bóng trăng, hay là vào thư-viện mà đọc sách hoặc cầm một vài quyển sách vào phòng mà đọc. »

Nó muốn hỏi ông Vũ-phần có cần dùng đến nó thì nó sẵn lòng ở lại hầu ông ; nhưng nó chưa biết nói thế nào, hững còn dự dự thì Đê-xiễn nói nó mà lấy tay làm dấu : một tay thì chỉ cách cầm quyển sách, một tay thì chỉ cách lật giấy, rồi chỉ ông Vũ-phần mà nhắm nhia cặp mắt như là người đọc sách.

Con Đê-rin sáng trí hiểu rằng người Đê-rin đã muốn bảo nó đọc sách cho ông Vũ-phần nghe. Nhưng mà nó cũng đã nghĩ đến chuyện ấy, bèn nói :

« Nhưng ngài không sai tôi với gì sao, hoặc ngài không muốn tôi đọc sách ngày nghe sao ?
— Nếu đã làm việc một phọc, vậy mà cứ phải an nghĩ.
— Thưa ngài tôi không mệt mỏi một tí nào cả.
— Vậy thì được, hãy theo ta vào phòng giấy. »
Phòng ấy là một cái phòng rộng

cách phòng ăn có một cái buồn nhỏ có đường rải đi vào phòng ấy để ông Vũ-phần lấy chừa rồi đi một mình.

« Bấy giờ đến sáng ngày mùng được thông thả có thể đi dạo ngoài vườn dưới bóng trăng, hay là vào thư-viện mà đọc sách hoặc cầm một vài quyển sách vào phòng mà đọc. »

Nó muốn hỏi ông Vũ-phần có cần dùng đến nó thì nó sẵn lòng ở lại hầu ông ; nhưng nó chưa biết nói thế nào, hững còn dự dự thì Đê-xiễn nói nó mà lấy tay làm dấu : một tay thì chỉ cách cầm quyển sách, một tay thì chỉ cách lật giấy, rồi chỉ ông Vũ-phần mà nhắm nhia cặp mắt như là người đọc sách.

Con Đê-rin sáng trí hiểu rằng người Đê-rin đã muốn bảo nó đọc sách cho ông Vũ-phần nghe. Nhưng mà nó cũng đã nghĩ đến chuyện ấy, bèn nói :

« Nhưng ngài không sai tôi với gì sao, hoặc ngài không muốn tôi đọc sách ngày nghe sao ?
— Nếu đã làm việc một phọc, vậy mà cứ phải an nghĩ.
— Thưa ngài tôi không mệt mỏi một tí nào cả.
— Vậy thì được, hãy theo ta vào phòng giấy. »
Phòng ấy là một cái phòng rộng

cách phòng ăn có một cái buồn nhỏ có đường rải đi vào phòng ấy để ông Vũ-phần lấy chừa rồi đi một mình.

« Bấy giờ đến sáng ngày mùng được thông thả có thể đi dạo ngoài vườn dưới bóng trăng, hay là vào thư-viện mà đọc sách hoặc cầm một vài quyển sách vào phòng mà đọc. »

Nó muốn hỏi ông Vũ-phần có cần dùng đến nó thì nó sẵn lòng ở lại hầu ông ; nhưng nó chưa biết nói thế nào, hững còn dự dự thì Đê-xiễn nói nó mà lấy tay làm dấu : một tay thì chỉ cách cầm quyển sách, một tay thì chỉ cách lật giấy, rồi chỉ ông Vũ-phần mà nhắm nhia cặp mắt như là người đọc sách.

Con Đê-rin sáng trí hiểu rằng người Đê-rin đã muốn bảo nó đọc sách cho ông Vũ-phần nghe. Nhưng mà nó cũng đã nghĩ đến chuyện ấy, bèn nói :

« Nhưng ngài không sai tôi với gì sao, hoặc ngài không muốn tôi đọc sách ngày nghe sao ?
— Nếu đã làm việc một phọc, vậy mà cứ phải an nghĩ.
— Thưa ngài tôi không mệt mỏi một tí nào cả.
— Vậy thì được, hãy theo ta vào phòng giấy. »
Phòng ấy là một cái phòng rộng

cách phòng ăn có một cái buồn nhỏ có đường rải đi vào phòng ấy để ông Vũ-phần lấy chừa rồi đi một mình.

